

Số: 58/NQ-HĐND

U Minh Thượng, ngày 12 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của UBND huyện, trên cơ sở thẩm tra của Hai Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện thống nhất kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 với các chỉ tiêu, giải pháp đã nêu trong kế hoạch của UBND huyện, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã đưa ra nhiều giải pháp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải quyết các khó khăn vướng mắc kịp thời. UBND huyện đã linh hoạt, chủ động, quyết tâm thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trong 21 chỉ tiêu được Hội đồng nhân dân huyện giao, đến nay thực hiện đạt và vượt 19 chỉ tiêu (có 08 chỉ tiêu vượt nghị quyết đề ra). Trong đó, UBND huyện đã thực hiện có hiệu quả các biện pháp khôi phục và tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng ở cả 3 khu vực. Sản xuất nông nghiệp, nuôi thủy sản được quan tâm, quản lý quy hoạch, xây dựng cơ bản chặt chẽ. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường. Kịp thời chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong đầu tư công. Công tác chi trả trợ cấp thường xuyên đúng theo quy định; làm tốt công tác bình xét hộ nghèo và thực hiện tốt chính sách giảm nghèo trong nhân dân. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức thường xuyên. Công tác giáo dục – đào tạo được thực hiện tốt, ổn định các cấp học, tổ chức thi tuyển, thi tốt nghiệp, tuyển sinh được quan tâm chú trọng, trường đạt chuẩn quốc gia vượt kế hoạch đề ra. Chính sách dân tộc trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được triển khai thực hiện kịp thời. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ ổn

định. Công tác diễn tập khu vực phòng thủ huyện, xã đạt kế hoạch. Công tác cải cách thủ tục hành chính từng bước được nâng lên. Tổ chức cán bộ tiếp tục được sắp xếp kiện toàn, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ được nâng lên.

Bên cạnh những kết quả nổi bật đạt được vẫn còn tồn tại những hạn chế như: Đối với các chỉ tiêu chủ yếu được HĐND huyện giao, có 02 chỉ tiêu không đạt Nghị quyết đề ra (*sản lượng lúa, tỷ lệ che phủ rừng*) và 02 chỉ tiêu nhỏ chưa đạt (*áp văn hoá, đào tạo nghề lao động nông thôn*). Giá cả nông sản thường xuyên biến động, trong khi đó giá cả vật tư nông nghiệp đầu vào, công lao động vẫn ở mức cao dẫn đến chi phí sản xuất tăng cao, làm giảm lợi nhuận trong sản xuất. Sản xuất vẫn còn mang tính nhỏ lẻ. Giải ngân các nguồn vốn thuộc chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm. Công tác thanh, toán dự án hoàn thành từng lúc còn hạn chế; công tác giải phóng mặt bằng một số công trình trọng điểm của tỉnh trên địa bàn huyện còn chậm. Công tác mở các lớp nghề còn khó khăn, nhất là các lớp tuyển sinh đối tượng học viên là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; quản lý đối tượng bảo trợ xã hội chưa chặt chẽ, cấp phát thẻ BHYT cho hộ nghèo, cận nghèo mới phát sinh chưa đầy đủ. Quản lý văn hóa, các dịch vụ văn hóa còn lỏng lẻo, nhân lực phụ trách chuyên đổi số còn thiếu, các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung chưa hoạt động ổn định, kết nối chậm. Tội phạm về trật tự xã hội, tệ nạn xã hội từng lúc từng nơi vẫn còn diễn ra, vận động mỗi hộ gia đình tự trang bị một bình chữa cháy xách tay, thu nhận cài đặt định danh điện tử...Việc thu hồi vật chất sau kết luận của Thanh tra chậm so với yêu cầu. Việc thông tin, thỉnh thị báo cáo mặc dù có chấn chỉnh nhưng có lúc, có nơi thực hiện chưa tốt Công tác phối hợp giữa ngành và UBND xã có mặt chưa chặt chẽ. Giải quyết ý kiến cử tri, ý kiến đại biểu HĐND huyện của một số ngành chưa tốt.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp-xây dựng, thương mại-dịch vụ. Nâng cao giá trị nông - lâm – thủy sản gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước. Tạo môi trường đầu tư thu hút doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Chỉ tiêu cụ thể

(1) Giá trị sản xuất trên địa bàn một số ngành chủ yếu (*theo giá so sánh 2010*) đạt 7.198 tỷ đồng, tăng 9,44% so với cùng kỳ năm 2023.

- Giá trị sản xuất nông – lâm – thủy sản đạt 5.539 tỷ đồng, tăng 3,88% so với cùng kỳ năm 2023.

- Giá trị sản xuất tiêu thủ công nghiệp đạt 157 tỷ đồng, tăng 18,05% so với năm 2023.

- Giá trị sản xuất xây dựng đạt 1.502 tỷ đồng, tăng 35,07% so với cùng kỳ năm 2023.

(2) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống (*giá hiện hành*) đạt 6.252 tỷ đồng tăng 20% so với cùng kỳ năm 2023.

(3) Sản lượng lúa 110.000 tấn. Trong đó, lúa chất lượng cao đạt 95% trở lên.

(4) Tổng sản lượng khai thác và nuôi thủy sản là 7.200 tấn. Trong đó: sản lượng tôm 5.200 tấn, sản lượng cua biển 350 tấn, sản lượng cá 1.500 tấn và sản lượng khai thác 150 tấn.

(5) Xây dựng mới 01 hợp tác xã.

(6) Phần đầu giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới. Phần đầu xã An Minh Bắc và xã Minh Thuận cơ bản đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã Thanh Yên cơ bản đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao; các xã còn lại đạt thêm từ 02 tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; Huyện đạt thêm từ 02 tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

(7) Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 32 tỷ 400 triệu đồng; Tổng chi ngân sách 367 tỷ 605 triệu đồng.

(8) Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn 1.207 tỷ đồng.

(9) Xây dựng giao thông nông thôn 30,7km.

(10) Giải ngân vốn đầu tư công đạt 100% kế hoạch vốn.

(11) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 8,6%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên <10‰; 100% xã duy trì đạt chuẩn quốc gia về y tế.

(12) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100% so với dân số toàn huyện; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm thất nghiệp 99,77% và số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc 99,36%.

(13) Tỷ lệ huy động học sinh từ 6 – 14 tuổi đến trường đạt 99%; tỷ lệ trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo 99%; tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 99% trở lên; Tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng cấp tiểu học dưới 1%, cấp THCS dưới 2%; Xây dựng 02 trường đạt chuẩn quốc gia.

(14) Hộ gia đình văn hóa đạt 90%, ấp văn hóa 95%, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa 98%;

(15) Giải quyết việc làm 3.200 lao động; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo 48,5%, tỷ lệ lao động có chứng chỉ 38,7%. Tư vấn và giới thiệu việc làm 1.700 lao động. Vận động xuất khẩu 08 lao động. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đạt chỉ tiêu trên giao.

(16) Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1% trở lên.

(17) Tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn 99,63 %.

(18) Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh 99,9%.

(19) Công tác tuyên truyền đạt 100% chỉ tiêu giao.

(20) Giảm tai nạn giao thông so với năm 2023.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về kinh tế

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về kinh tế

1.1. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất theo hướng nâng cao hiệu quả, tăng giá trị trên đơn vị diện tích gắn với chuỗi giá trị, đảm bảo sức cạnh tranh:

Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Tập trung chỉ đạo ổn định sản xuất đúng quy hoạch theo 04 tiểu vùng. Tăng cường chỉ đạo phát triển sản xuất theo quy hoạch, hạn chế tình trạng sản xuất tự phát không theo quy hoạch. Từng bước chuyển từ sản xuất nông nghiệp truyền thống sang kinh tế nông nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại có năng suất, chất lượng, hiệu quả, bền vững và sức cạnh tranh cao dựa trên lợi thế của từng tiểu vùng.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong nuôi trồng thủy sản nâng cao giá trị và chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường. Đẩy mạnh phát triển nuôi thủy sản theo nhiều hình thức, kết hợp đa dạng chủng loại với các đối tượng lợi, ngọt có giá trị kinh tế và giá trị xuất khẩu cao.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở, hộ chăn nuôi thực hiện tốt các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học; vận động các cơ sở, hộ chăn nuôi chủ động phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi nhất là trong thời điểm giao mùa và thời điểm cuối năm.

1.2. Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế hợp tác, kinh tế hộ và kinh tế trang trại

Tiếp tục củng cố, đổi mới và phát triển kinh tế tập thể, nòng cốt là các hợp tác xã. Tập trung phát triển nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của HTX, THT trong lĩnh vực nông nghiệp gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, tạo chuỗi giá trị sản xuất hàng hóa đảm bảo phát triển bền vững. Tiếp tục theo dõi và kiểm tra hoạt động các THT, HTX trên địa bàn huyện, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các THT, HTX đang hoạt động. Tư vấn, hỗ trợ thủ tục thành lập THT, HTX cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu và đủ điều kiện. Tổ chức đánh giá nâng hạn, nâng cao giá trị sản phẩm OCOP, tiếp tục tìm kiếm các sản phẩm tiềm năng tham gia chương trình, hỗ trợ xúc tiến thương mại, tham gia trưng bày sản phẩm OCOP tại hội chợ, hội nghị, hội thảo... để quảng bá sản phẩm đặc trưng.

1.3. Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới

Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới. Hằng năm xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết chuyên đề về xây dựng nông thôn mới, ưu tiên huy động các nguồn lực thực hiện các tiêu chí về môi trường, phát triển sản xuất, xây dựng thiết chế văn hóa, giao thông nông thôn...; tích cực phối hợp, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các phần việc của ấp, tổ và của hộ gia đình. Giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới của các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Phần đầu năm 2024, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới. Phần đầu xã An Minh Bắc được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã Minh Thuận cơ bản đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã Thạnh Yên cơ bản đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao; các xã còn lại đạt thêm từ 02 tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; Huyện đạt thêm từ 02 tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

1.4. Đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế

Tranh thủ nguồn vốn của Trung ương, tỉnh và huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo quy hoạch tổng thể được duyệt. Tiếp tục tranh thủ với các sở, ngành tỉnh tập trung tháo gỡ khó khăn, khắc phục một số hạng mục công trình dở dang thuộc dự án Trung tâm hành chính huyện. Phối hợp hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng Trung tâm Y tế huyện, Cầu U Minh Thượng trên đường tỉnh 965. Tiếp tục quan tâm đầu tư hệ thống lưới điện Quốc gia, nhất là hệ thống điện 3 pha phục vụ sản xuất, nâng tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn đạt 99,63%. Quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ tiểu thủ công nghiệp phát triển; duy trì và phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp hiện có.

1.5. Tăng cường đầu tư phát triển thương mại – dịch vụ - du lịch

Thúc đẩy phát triển và kết nối hạ tầng thương mại; tập trung cải thiện hệ thống chợ, kêu gọi thu hút đầu tư vào hạ tầng thương mại, nhất là các điểm chợ. Hoàn thành đồ án Quy hoạch chung Đô thị mới U Minh Thượng, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang đến 2045, tỷ lệ 1/5000 trình tỉnh phê duyệt. Tập trung chỉ đạo thực hiện các thủ tục để hoàn thành đề án đô thị loại V. Xây dựng hoàn thành Khu Đô thị mới, khu Tái định cư và nhà ở dân cư thu nhập thấp. Khuyến khích tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ: quán ăn, nhà nghỉ, nhà hàng, cung ứng giống, thức ăn, vật liệu xây dựng. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, niêm yết giá; đặc biệt là kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc kinh doanh xăng dầu, phân bón...

Tập trung phát triển du lịch nông thôn, du lịch sinh thái gắn với chương trình OCOP, phát triển ngành nghề truyền thống gắn với du lịch và phát huy các giá trị lịch sử văn hoá của huyện. Tăng cường liên kết và hợp tác phát triển du

lịch U Minh Thượng trong mối quan hệ liên vùng. Tuyên truyền, vận động người dân tham gia thực hiện mô hình du lịch sinh thái nông thôn thuộc Hợp tác xã dịch vụ xã An Minh Bắc để làm cơ sở nhân rộng.

1.6. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia, tạo nền tảng phát triển bền vững

Chỉ đạo triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật, trong đó, xác định rõ mục tiêu, thứ tự ưu tiên và khả năng thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia ngay từ đầu năm. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, chủ đầu tư đẩy nhanh các thủ tục, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Tăng cường kỷ luật, chấp hành nghiêm quy định trong quản lý đầu tư công, xây dựng, thanh toán vốn... Quản lý chặt chẽ trình tự, thủ tục đầu tư theo hướng nhanh gọn, công khai minh bạch trong công tác đấu thầu, chỉ định thầu. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng các công trình.\

1.7. Về tài chính – tín dụng

Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước và chính sách miễn, giảm, giãn thuế cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh; chống thất thu, nợ đọng thuế, thu ngân sách trên địa bàn đạt chỉ tiêu đề ra. Thực hiện tốt phân cấp quản lý ngân sách; chi đúng, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo dự phòng xử lý những vấn đề cấp bách, phát sinh và nguồn tăng lương theo quy định. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, ưu tiên cho vay phát triển sản xuất, kinh doanh, mô hình mới, chính sách giảm nghèo và xuất khẩu lao động.

1.8. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 40-KH/HU ngày 14/9/2021 về công tác quản lý quy hoạch sử dụng đất, bảo vệ tài nguyên và môi trường gắn với ứng phó biến đổi khí hậu. Quan tâm nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản đất đai theo quy hoạch, quản lý chặt chẽ đất công. Nâng cao chất lượng trong công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu. Triển khai thực hiện Quy hoạch sử dụng đất năm 2024 gắn với rà soát, đề xuất điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 – 2030 của huyện không còn phù hợp. Hoàn thành giải phóng mặt bằng, bàn giao đơn vị thi công triển khai xây dựng các công trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện theo kế hoạch.

2. Tiếp tục phát triển các phong trào văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục, giải quyết tốt các vấn đề xã hội

2.1. Văn hoá, thể dục, thể thao và truyền thanh

Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình, bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, tổ chức Hội thi “Tìm hiểu kiến thức về xây dựng gia đình hạnh phúc”, tham gia ngày Hội gia đình tiêu biểu tỉnh Kiên Giang, quản lý tốt dịch vụ văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa, công tác Bưu chính viễn thông, hoạt động

du lịch, ra mắt điểm đến du lịch ấp Kênh Năm, duy trì mô hình chợ 4.0 chợ thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số; Tổ chức "Hội chợ bánh dân gian" và chương trình nghệ thuật "Chiến thắng Công Sự".

Tăng cường quản lý và chấn chỉnh các mặt hạn chế và nâng cao chất lượng hoạt động tuyên truyền trên sóng phát thanh, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở địa phương gắn với việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

Tổ chức hoạt động tết cổ truyền Chôl-Chnăm-Thmây; phát động ngày sách Việt Nam, tổ chức ngày chạy olympic; kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 48 năm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước 30/4 và ngày quốc tế lao động 01/5; 77 năm Cách mạng tháng 8 Quốc khánh 2/9; tham gia ngày hội sân khấu Việt Nam; ngày hội văn hoá, thể thao, du lịch.

2.2. Về giáo dục – đào tạo

Tiếp tục đổi mới toàn diện giáo dục đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới chương trình sách giáo khoa phổ thông, sắp xếp lại hệ thống trường lớp theo hướng giảm điểm lẻ, đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp mở rộng các điểm trường chính nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học theo quy định trường chuẩn, nâng cao chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia, làm tốt phân luồng học sinh, tư vấn tuyển sinh và định hướng giáo dục nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông, duy trì phổ cập giáo dục trung học sơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng.

2.3. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

Giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh, dịch bệnh, nâng cao chất lượng dân số, khống chế các bệnh truyền nhiễm, kiểm soát các bệnh không lây nhiễm; Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, phân đầu thực hiện bao phủ vắc xin cho các đối tượng theo quy định. Ứng phó kịp thời với biến đổi khí hậu, các tình huống khẩn cấp về y tế; đầu tư phát triển hệ thống y tế, thực hiện hiệu quả mạng lưới y tế từ huyện đến xã đáp ứng nhu cầu kết nối giữa dịch vụ khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu. Phát triển nguồn lực y tế, tăng cường phối hợp công - tư trong cung ứng dịch vụ y tế. Duy trì tỷ lệ xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế 100% (tiêu chí mới); Tỷ lệ bác sĩ vạn dân 5,5 bác sĩ; Bình quân 14 giường bệnh/ vạn dân; Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải y tế đạt 98%.

2.4. Chính sách, an sinh xã hội, lao động việc làm và giảm nghèo

Tiếp tục mở các lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn theo chỉ tiêu trên giao; thực hiện công tác chính sách người có công, chỉ đạo các xã tổ chức họp mặt 77 năm ngày Thương binh Liệt sĩ; vận động đạt chỉ tiêu Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa"; Thực hiện các chính sách, trợ giúp hộ nghèo vươn lên thoát nghèo, Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông vận động xã hội thực hiện tốt công



tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, vận động "quỹ bảo trợ trẻ em"; Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới và các hoạt động thiết thực vì sự tiến bộ của phụ nữ; Kiểm tra công tác thực hiện chính sách ưu đãi người có công, Bảo trợ xã hội, giảm nghèo mỗi xã 01 cuộc; Triển khai đồng bộ các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Trợ giúp từ 90% đối tượng khảo sát, lập hồ "địa chỉ nhân đạo" được trợ giúp hàng năm; ít nhất 30% "địa chỉ nhân đạo" được cập nhật trên hệ thống thông tin nhân đạo điện tử được trợ giúp; 100% Hội cơ sở hưởng ứng và triển khai Phong trào "Tết Nhân ái" Xuân Giáp Thìn năm 2024; 100% Hội cơ sở triển khai Chương trình "Dinh dưỡng cho trẻ em nghèo, khuyết tật"; Phấn đấu vận động hiến máu tình nguyện và hiến tạng mô, tạng, cơ thể người và hiến xác đạt chỉ tiêu tỉnh giao; Đẩy mạnh các hoạt động cứu trợ xã hội, trợ giúp nhân đạo, giá trị cứu trợ đạt từ 2,5 tỷ đồng trở lên.

Bổ sung thông tin cấp thẻ BHYT cho hộ nghèo, cận nghèo; thực hiện tốt quy trình thu, cấp sổ BHXH, thẻ BHYT kịp thời, đảm bảo quyền lợi cho người thụ hưởng, thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong thu, cấp sổ thẻ, xét duyệt chế độ, chi trả đáp ứng yêu cầu quản lý, đảm bảo thuận tiện cho người lao động và nhân dân tham gia, thụ hưởng các chế độ, chính sách BHXH, BHYT; đảm bảo quyền lợi cho người tham gia khi KCB; chỉ đạo các trường tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên về BHXH TN, BHYT.

2.5. Về dân tộc, tôn giáo

Chỉ đạo xây dựng hoàn thiện dự toán ngân sách các Dự án, Tiểu dự án Chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024, giao chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể cho các ngành và xã làm chủ dự án, tổ chức và tham gia các hoạt động triển khai giáo dục phổ biến pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số, chỉ đạo hỗ trợ chính sách cho các hộ thụ hưởng chương trình MTQG, người có uy tín trong cộng đồng, hỗ trợ quà dịp tết nguyên đán và tết cổ truyền đồng bào dân tộc Khmer, quan tâm xoá đói giảm nghèo hộ dân tộc thiểu số, thực hiện tốt các chế độ hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em, công trình dự án hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội vùng có đông đồng bào dân tộc, triển khai kịp thời các công trình dự án đầu tư phát triển, đảm bảo hoàn giải ngân 100% nguồn vốn.

3. Về Quốc phòng – An ninh

Lực lượng vũ trang duy trì nghiêm túc sẵn sàng chiến đấu; theo dõi nắm chắc tình hình trên địa bàn huyện. Phối hợp thực hiện tốt Nghị định số 02/2020/NĐ-CP, Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của chính phủ. Thực hiện chặt chẽ công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ (QĐND và CAND), đảm bảo chất lượng và đạt chỉ tiêu tỉnh giao. Chỉ đạo Tổ chức diễn tập chiến đấu xã Thạnh Yên và An Minh Bắc trong khu vực phòng thủ. Ban hành Kế hoạch tuyển sinh Quân sự năm 2024. Tổ chức tổng kết công tác thực hiện các hoạt động "Tết Quân - Dân" năm 2024, phối hợp thực hiện các hoạt động "Tết Quân – Dân" Chôl Chnăm Thmây năm 2024 tại ấp Kinh Năm, xã An Minh Bắc. Tổ chức kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân.

Chủ động nắm chặt tình hình, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động chống phá của các thế lực phản động. Thường xuyên triển khai mở cao điểm tấn công, truy quét, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động "tín dụng đen"; đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội. Tăng cường công tác nắm tình hình trên không gian mạng để phát hiện xử lý các đối tượng đăng tin sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân. Phấn đấu giảm số vụ tai nạn giao thông so với năm 2023. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các chỉ tiêu trên giao về thực hiện Đề án 06, dữ liệu dân cư, phòng cháy chữa cháy. Tăng cường việc thực hiện kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy tại các khu dân cư. Tiếp tục cuộc vận động mỗi hộ gia đình tự trang bị một bình chữa cháy xách tay. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động nhân dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

4. Công tác Thanh tra; tiếp dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân. Chỉ đạo nắm tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện để kịp thời có biện pháp xử lý, không để phát sinh khiếu kiện đông người; giải quyết 100% đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

Quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân; tăng cường tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân theo định kỳ, kịp thời giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật. Ban hành kế hoạch thanh tra năm 2024. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra ban hành trong năm và năm 2023 trở về trước.

5. Xây dựng chính quyền

Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, Đề án vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức; thực hiện tốt công tác cán bộ theo quy định. Triển khai công tác bầu cử Trưởng ấp, Tổ nhân dân tự quản. Kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ, công chức cấp xã, phê duyệt Đề án trung tâm văn hoá xã. Triển khai Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Thực hiện công tác tuyển dụng viên chức năm 2024. Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quản lý của UBND huyện, thực hiện tinh giản biên chế theo quy định. Chỉ đạo khắc phục hạn chế Cải cách hành chính năm 2023 đối với UBND các xã sau kiểm tra. Ban hành kế hoạch phát động thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Rà soát thực hiện tốt thủ tục hành chính, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử; sử dụng tốt Email công vụ; gửi nhận văn bản điện tử.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, hai Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết này.

3. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các thành viên của Mặt trận tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân trong huyện tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐND huyện.

4. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khóa III, nhiệm kỳ 2021 – 2026, kỳ họp thứ mười sáu thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày ký. *ulus*

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND, UBND huyện;
- UB MTTQ VN huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã;
- LĐVP, CVNC;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Thắng



PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023
VÀ CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT NĂM 2024

(kèm theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 11/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện)

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Nghị quyết năm 2023	Thực hiện năm 2023	So với Nghị quyết (%)	So với cùng kỳ năm 2022	Nghị quyết 2024	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8
	Giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu (theo giá so sánh 2010)	Tỷ đồng	6.463 tăng 4,65%	6.577	vượt 1,76	+6,13	7.198 tăng 9,44%	
	Giá trị sản xuất Nông- lâm- thủy sản	tỷ đồng	5.238 tăng 5,05%	5.332	vượt 0,17	+6,96	5.539 tăng 3,88%	
	Giá trị sản xuất tiểu thủ Công nghiệp	Tỷ đồng	133 tăng 4,56%	133	đạt	+1,53	157 tăng 18,05%	
1	Giá trị xây dựng	tỷ đồng	1.092 tăng 1,11%	1.112	vượt 1,83	+2,96	1.502 tăng 35,07%	
2	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ lưu trú, ăn uống (giá hiện hành)	tỷ đồng	5.182 tăng 0,23%	5.210	vượt 0,54	+0,77	6.252 tăng 20%	
	Tổng sản lượng lúa	tấn	120.000	112.595	93,13	95,57	110.000	
3	Lúa chất lượng cao	%	95	95	đạt		95	
	Sản lượng thủy sản	tấn	6.000	7.263.30	vượt 12,33	+20,93	7.200	
	- Tôm	tấn	4.800	5.674.80	vượt 18,23	+18,97	5.200	
4	- Cá nước ngọt	tấn	1.200	1.588.50	vượt 32,37	+34,62	1.500	
	- Cua	tấn					350	
	- Khai thác	tấn					150	
5	Xây dựng mới 01 hợp tác xã	HTX	1	2	vượt 100		1	
	Giữ vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đối với các xã đã đạt	Tiêu chí	Giữ vững, nâng cao	giữ vững, nâng cao	đạt		giữ vững	



6	Phấn đấu xã Minh Thuận, An Minh Bắc	Tiêu chí	>2 tiêu chí	AMB cơ bản hoàn thành NTM, MT tăng 2 tiêu chí	đạt		Minh Thuận cơ bản hoàn thành tiêu chí NTM	
	Xã nông thôn mới nâng cao	tiêu chí	-	-	-		Thanh Yên đạt, các xã còn lại tăng từ 2 tiêu chí	
	Thu ngân sách nhà nước	tỷ đồng	25.200	31.200	vượt 24		32.400	
7	Tổng chi ngân sách nhà nước	tỷ đồng	748.952	689.223	92		367.605	Kết quả 2023 đạt 92% do phần chi kết dư năm 2022 chuyển sang 2023 chưa sử dụng
8	Tổng huy động vốn đầu tư trên địa bàn	tỷ đồng	933 tăng 3,6%	933	đạt	+7,24	1.207	
9	Xây dựng mới đường GTNT	km	30,7 tăng 10,1km	33,42	vượt 8,86	-	30,7	Vốn đầu tư công tính giao năm 2023 là 90 tỷ 051
10	Giải ngân vốn đầu tư công	%	100% kế hoạch vốn	100	đạt		100	
		%	<9	8,6	đạt		8,6	
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	<10	7,14	đạt		<10	
	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	100	100	đạt		100	
	Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	93	100	vượt 7,52		100	
12	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	95	100	vượt 5,2		99,36	
	Tỷ lệ dân số tham gia BHXH bắt buộc	%	95	100	vượt 5,2		99,77	
	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	99	99,07	đạt		99	
13	Tỷ lệ huy động học sinh từ 6-14 tuổi đến trường	%	99	99,88	vượt 0,89	+0,12	99	
	Tỷ lệ trẻ 5 tuổi học mẫu giáo	%	100	100	100	đạt	100	
	Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1	%	>99%	99,2	đạt		>99%	
	Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học	%	<1%	0,89	đạt		<1%	
	Tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng cấp tiểu học	%						



	Tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng cấp THCS	%	<2%	0,86	đạt	+0,38	<2%	
	Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia	Trường	01	2	vượt	+100	02	
	Hộ gia đình văn hóa	%	90	95,18	vượt 5,18		90	
14	Ấp văn hóa	%	95	89,1	93,80		95	
	Cơ quan, đơn vị văn hóa	%	98	100	đạt		98	
	- Giải quyết việc làm trong năm	lao động	3.200	3.389	vượt 6		3.200	
15	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	44,38 tăng 3%	76,79	vượt 73,02		48,5	
	+ lao động có chứng chỉ	%	23,81 tăng 4%	44,38	vượt 86,39		38,7	
	- Tư vấn và giới thiệu việc làm	lao động	1.700	1.960	vượt 15%		1.700	
	- Vận động xuất khẩu	lao động	06	15	vượt 150		08	
	- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	lớp	đạt chỉ tiêu trên giao	13	72,22		đạt chỉ tiêu trên giao	
		%	giảm >1%	3,96	đạt	-2,41	giảm >1%	
16	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%					99,63	
17	Tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn	%	99,8	99,8	đạt		99,9	
18	Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh	%	99	99	đạt		100	
19	Công tác tuyển quân	%	100	100	đạt			
20	Giảm tai nạn giao thông so với năm 2022	vụ	giảm	01	đạt		giảm	
21	Tỷ lệ che phủ rừng	%	38	21,11			-	